

# SỬ DỤNG PHƯƠNG PHÁP THẢO LUẬN TRONG DẠY HỌC ĐỊA LÍ 12 BÀI: THIÊN NHIÊN NHIỆT ĐỚI ẨM GIÓ MÙA

Vũ Hải Thiên Nga  
Trường Đại học Thủ Dầu Một

## TÓM TẮT

*Thảo luận là một trong những phương pháp dạy học được sử dụng khá phổ biến trong nhà trường hiện nay. Tùy thuộc vào tình hình cụ thể của lớp học, môn học, điều kiện vật chất của nhà trường, mỗi giáo viên có thể tổ chức buổi học, giờ học bằng phương pháp thảo luận với những cách thức khác nhau nhằm đạt mục tiêu bài học, tiết học.*

*Trong bài viết này, chúng tôi trình bày khái niệm và một số nét khái quát về mục đích, ý nghĩa của phương pháp thảo luận trong dạy học địa lí, nội dung, hình thức thảo luận, điều kiện hỗ trợ, các bước tiến hành thảo luận trong dạy học môn địa lí và một kịch bản ngắn sử dụng phương pháp thảo luận trong dạy học Địa lí 12 – bài ‘Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa’.*

*Từ khóa: thảo luận, thiên nhiên, nhiệt đới, địa lí*

\*

### 1. Khái quát về phương pháp thảo luận trong dạy học địa lí

#### 1.1. Khái niệm về phương pháp thảo luận trong dạy học địa lí

Phương pháp thảo luận là phương pháp học sinh mạn đàm, trao đổi xung quanh vấn đề được đặt ra dưới dạng câu hỏi, bài tập hay nhiệm vụ nhận thức. Nói cách khác, đó là phương pháp mà ở đó giáo viên cấu tạo lại bài học (hay một phần của bài học) dưới dạng các bài tập nhận thức hay vấn đề để học sinh cùng trao đổi, mạn đàm với nhau, trình bày ý kiến cá nhân hay đại diện một nhóm trước toàn lớp [3].

#### 1.2. Mục đích của phương pháp thảo luận trong dạy học địa lí

- Tạo cơ hội cho học sinh được làm việc, được tự mình khám phá ra những tri

thức thông qua việc trao đổi giữa học sinh với học sinh, giữa học sinh với giáo viên về một vấn đề cần nhận thức, cần làm sáng tỏ.

- Tạo cơ hội cho học sinh được bày tỏ ý kiến, thái độ của mình đối với một vấn đề địa lí nào đó.

#### 1.3. Ý nghĩa của phương pháp thảo luận

Phương pháp thảo luận có ý nghĩa:

- Giúp cho học sinh mở rộng, đào sâu thêm những vấn đề học tập trên cơ sở nhìn nhận các vấn đề một cách có suy nghĩ, phân tích chúng có lí lẽ, có dẫn chứng minh họa, phát triển được óc tư duy khoa học.

- Giúp học sinh phát triển kĩ năng nói, giao tiếp, tranh luận, bồi dưỡng các

phương pháp nghiên cứu một cách vừa sức (đọc sách, tài liệu tham khảo, suy luận, quan sát thực tiễn...).

- Thông qua thảo luận có thể thay đổi quan điểm của cá nhân nhờ cách lập luận logic trên cơ sở các sự kiện, thông tin của các bạn khác trong lớp.

- Quá trình thảo luận dưới sự hướng dẫn của giáo viên sẽ tạo ra mối quan hệ hai chiều giữa giáo viên và học sinh, giúp cho giáo viên nắm được hiệu quả giáo dục về mặt nhận thức, thái độ, quan điểm, xu hướng hành vi của học sinh, để từ đó có thể điều chỉnh nhằm đạt mục tiêu của môn học [2:140].

Bên cạnh mặt tích cực, phương pháp thảo luận cũng có những hạn chế như: dễ bị chệch hướng so với chủ đề ban đầu; cần nhiều thời gian, rất khó kiểm soát thời gian theo như dự trù ban đầu; hiệu quả học tập nhóm phụ thuộc rất nhiều vào tinh thần tham gia của các thành viên trong nhóm, dễ dẫn đến tình trạng chỉ một vài học sinh làm việc; dễ gây ra tình trạng hưng phấn thái quá và mệt mỏi, trì trệ cho các thành viên trong nhóm...

Để phát huy những ưu điểm, hạn chế những khuyết điểm, giáo viên chỉ nên dùng phương pháp thảo luận trong những phần nội dung nào đó của bài học mà có thể gây ra nhiều ý kiến khác nhau, sau đó nhanh chóng chuyển sang một phương pháp mới để cho bài dạy học được sinh động, học sinh được làm việc theo nhiều cách thức khác nhau.

#### **1.4. Sử dụng phương pháp thảo luận trong dạy học địa lí**

- *Nội dung thảo luận*: Phương pháp thảo luận thường được sử dụng trong các

nội dung gần gũi với cuộc sống của học sinh, có thể gây ra nhiều ý kiến hoặc nhiều cách giải quyết khác nhau [3: 57]. Nhờ vậy, sẽ có nhiều hướng suy nghĩ về cùng một vấn đề, tạo cơ hội cho việc trao đổi, thảo luận. Nội dung thảo luận nhất thiết phải phù hợp với đối tượng nhận thức, không quá dễ và cũng không quá khó. Nội dung thảo luận cũng nhất thiết phải là những vấn đề mà chưa có cách giải quyết, hoặc cách giải quyết chưa rõ.

- *Hình thức thảo luận*: Phương pháp thảo luận được sử dụng đi liền với hình thức dạy học theo nhóm. Tuy nhiên có thể tổ chức nhóm lớn hay nhóm nhỏ tùy thuộc vào nội dung thảo luận, số lượng học sinh trong lớp, chủ đích của người giáo viên.

Thông thường, một nhóm thảo luận thường có từ 6 đến 8 học sinh. Số lượng học sinh trong mỗi nhóm như vậy là vừa đủ cho thảo luận, tranh cãi một vấn đề để đi đến thống nhất chung. Số lượng như vậy cũng khiến cho tất cả học sinh phải làm việc thật sự mới có kết quả báo cáo. Nếu đông hơn, ý kiến sẽ quá nhiều, gây khó khăn cho thống nhất, hoặc gây ra hiện tượng ỉ nại, không tích cực ở một số học sinh trong nhóm, giờ thảo luận có nguy cơ biến thành giờ nói chuyện riêng.

- *Điều kiện hỗ trợ*: Để cuộc thảo luận diễn ra, ngoài xác định nội dung và hình thức thảo luận, giáo viên còn phải tổ chức chu đáo về điều kiện vật chất hỗ trợ cho cuộc thảo luận, như: chỗ ngồi, phương tiện hỗ trợ cho thảo luận (tài liệu, bản đồ, bảng số liệu thống kê...). Thậm chí có thể hỗ trợ cả về tinh thần, về tâm thế “vào cuộc” cho học sinh, bằng cách “mời nước vào bơm để cho

*máy bơm vận hành*” nhằm kích thích học sinh “*thoát ra*” một số năng lượng xúc cảm [2: 143]. Để làm được điều đó giáo viên có thể kích thích học sinh bằng cách đưa ra những tình huống chứa đựng nhiều mâu thuẫn, hoặc thông tin từ những mẫu báo mới, những tờ rơi ... Đó là chỗ dựa cho học sinh thảo luận để đảm bảo rằng chúng sẽ sẵn sàng nói.

- *Các bước tiến hành của phương pháp thảo luận:*

*Bước 1: Chuẩn bị cho thảo luận*

Giáo viên nêu chủ đề thảo luận.

Chia nhóm (có thể kèm theo cử nhóm trưởng, nhóm phó, thư kí và quy định chỗ ngồi).

Giao nhiệm vụ cho từng nhóm, và quy định thời gian làm việc.

Học sinh nhanh chóng về chỗ ngồi quy định của nhóm được phân công, và nhận nhiệm vụ.

*Bước 2: Tiến hành thảo luận*

Học sinh tích cực thảo luận với nhau theo chủ đề giáo viên đã giao.

Giáo viên quan sát, hỗ trợ về tài liệu, phương tiện liên quan; có thể có nhắc nhở hoặc giúp đỡ (nếu cần).

*Bước 3: Tổng kết thảo luận*

Học sinh trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình.

Học sinh khác / nhóm khác bổ sung, nhận xét.

Giáo viên nhận xét, đánh giá, và bổ sung [4].

**1.5. Một số điểm cần lưu ý khi sử dụng phương pháp thảo luận**

- Thời gian dành cho mỗi nhóm trình bày kết quả thảo luận không nên quá nhiều, khoảng 2 phút/mỗi nhóm là vừa đủ.

Làm như vậy bởi vì: một lớp học, nếu chỉ cần 4 nhóm, thì cũng đã tiêu hết 8 phút cho việc trình bày (đó là chưa kể thời gian thảo luận, thời gian di chuyển vị trí, thời gian giao nhau giữa các nhóm lên trình bày).

- Phương pháp thảo luận là phương pháp sử dụng cho những nội dung có thể gây ra nhiều ý kiến khác nhau vừa mất nhiều thời gian vừa có thể làm lệch trọng tâm cần thảo luận. Do đó giáo viên nhất thiết phải là người chủ động về kiến thức và thời gian.

- Sau khi học sinh trình bày kết quả học tập, giáo viên nên có đánh giá, phân loại kết quả tự học, tự nghiên cứu của các nhóm. Điều đó rất cần thiết, nhằm phân loại khả năng tự học của học sinh; thái độ tích cực trong học tập... Nó sẽ có ý nghĩa rất lớn trong việc kích thích tinh thần học tập của học sinh.

- Giáo viên nên tôn trọng tất cả những kết quả lao động hoạt động nhận thức của học sinh. Khi học sinh trình bày, giáo viên không nên cắt ngang.

- Giáo viên nên động viên, khen ngợi hoặc có những lời động viên khuyến khích học sinh khi các em trình bày xong kết quả nghiên cứu tri thức của mình. Điều đó làm cho học sinh hứng thú hơn trong học tập. Từ đó kích thích được tất cả học sinh trong lớp hăng hái, tích cực hơn trong việc trình bày kết quả học tập.

**2. Sử dụng phương pháp thảo luận trong dạy học Địa lí 12, Bài: Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa**

**2.1. Tóm tắt nội dung**

Trong chương trình Địa lí 12, bài: “*Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa*” được

sắp xếp là bài số 9 và số 10, và được cấu tạo gồm 3 phần:

*Phần 1:* Khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa: chiếm toàn bộ nội dung bài 9. Phần này kiến thức tương đối khó, đòi hỏi học sinh phải tư duy tổng hợp, phân tích để tìm ra nguyên nhân của tính chất nhiệt đới ẩm ở Việt Nam. Do đó không thể sử dụng phương pháp thảo luận cho nội dung này.

*Phần 2:* Các thành phần tự nhiên khác: được xếp vào nội dung đầu tiên của bài số 10. Phần này nội dung không quá khó và đi theo một hướng rõ ràng, không gây ra nhiều ý kiến khác nhau. Vì vậy, cũng không nên sử dụng phương pháp thảo luận cho nội dung này.

*Phần 3:* Ảnh hưởng của thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa đến hoạt động và đời sống (được xếp ở phần cuối bài 10). Phần này học sinh có lợi thế là đã được tìm hiểu những biểu hiện, nguyên nhân của thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa ở Việt Nam qua những phần học trước, do đó nội dung này trở nên không quá khó đối với học sinh, nó có thể gây ra nhiều hướng suy nghĩ khác nhau (ảnh hưởng tích cực, ảnh hưởng tiêu cực) và đặc biệt là nó rất gần gũi với cuộc sống của học sinh, học sinh sẽ có vốn hiểu biết nhất định về vấn đề này. Do đó có thể sử dụng phương pháp thảo luận cho nội dung này.

## **2.2. Phương pháp thảo luận**

Chủ đề thảo luận của bài học này là: “*Ảnh hưởng của tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa của thiên nhiên Việt Nam đến sản xuất và sinh hoạt của con người*”. Hình

thức thảo luận: nhóm nhỏ (6 - 8 học sinh/nhóm). Phương tiện dạy học: các tài liệu học tập (sách *Địa lí 12*; tranh ảnh thiên nhiên Việt Nam – vùng đồi núi, nơi chan hòa ánh nắng, rừng cây, đất... và phim ngắn về bão ở Việt Nam).

Tiến hành thảo luận:

*Bước 1: Chuẩn bị*

- Giáo viên chiếu cho học sinh xem một số tranh ảnh thiên nhiên Việt Nam trên Microsoft office PowerPoint và dẫn dắt vấn đề và nêu chủ đề thảo luận: “*Qua những bức tranh trên, các em thấy thiên nhiên Việt Nam rất phong phú và đa dạng. Trong bất cứ một thành phần tự nhiên nào cũng mang tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa sâu sắc. Mà chúng ta cũng đã biết: đời sống sinh hoạt của con người cũng như các hoạt động sản xuất không thể tách rời khỏi các yếu tố tự nhiên. Vậy, tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa của thiên nhiên Việt Nam đã ảnh hưởng như thế nào đến sản xuất và đời sống sinh hoạt của con người?. Để làm rõ được vấn đề đó, chúng ta sẽ làm việc theo nhóm, theo sự phân công của cô*”.

- Giáo viên chia nhóm (kèm theo cử nhóm trưởng, nhóm phó, thư kí), quy định chỗ ngồi, quy định thời gian làm việc.

- Học sinh nhanh chóng về chỗ ngồi quy định của nhóm được phân công và nhận nhiệm vụ.

*Bước 2: Tiến hành thảo luận*

Học sinh tích cực thảo luận với nhau theo chủ đề giáo viên đã giao.

Giáo viên: Quan sát, hỗ trợ các nhóm (nếu cần), hoặc uốn nắn những lệch lạc, điều chỉnh đúng hướng thảo luận; cần chú ý:

- Trong khi học sinh tiến hành thảo luận, giáo viên chú ý quan sát, theo dõi, để ý để phát hiện các điểm học sinh đã thống nhất, những điểm còn tranh luận chưa đi đến kết quả ở từng nhóm. Đây là những kiến thức giáo viên cần phải làm rõ trong phần nhận xét, bổ sung sau khi học sinh đã trình bày kết quả.

- Nếu học sinh có những thắc mắc thì không nên giải đáp ngay mà gợi ý để các em tự làm sáng tỏ vấn đề; hoặc để vấn đề chưa được giải quyết đó lại, và sau khi thực hiện xong nội dung thảo luận chính của bài học sẽ đưa vấn đề còn thắc mắc đó thành một nội dung cho cả lớp thảo luận và giải quyết.

### *Bước 3: Tổng kết*

- Học sinh: Đại diện các nhóm trình bày trước lớp kết quả thảo luận của nhóm mình. Các nhóm khác, hoặc các thành viên trong lớp nêu ý kiến khác với kết quả thảo luận của nhóm bạn (nếu có), hoặc đề xuất kết quả hợp lý hơn.

- Giáo viên: nhận xét, phân tích những điểm đã làm được, những điểm chưa làm được; đi sâu, làm rõ các nội dung nhận thức, kèm theo sửa chữa những sai sót, giải đáp các thắc mắc hoặc làm sáng tỏ thêm vấn đề lí thú nảy sinh trong thảo luận. Sau đó giáo viên tổng kết nội dung bằng một đoạn phim ngắn về một cảnh bão, lũ ở Việt Nam và phân tích. Cuối cùng giáo viên chốt lại kiến thức cần nắm:

“Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa của Việt Nam ảnh hưởng rất lớn đến sản xuất và sinh hoạt của con người:

### *Trong nông nghiệp:*

Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển một nền

nông nghiệp lúa nước, tăng vụ, đa dạng hóa cây trồng, vật nuôi...Vì:

- Tổng lượng bức xạ tương đối cao, nhưng lại có sự phân hóa theo mùa, nên có thể phát triển đa dạng hóa các loại cây trồng (mùa hè trồng đỗ, lạc...; mùa đông trồng xu hào, bắp cải, khoai tây...).

- Lượng mưa cao, độ ẩm lớn, sông ngòi nhiều nước... làm nguồn nước tưới phong phú cho nông nghiệp; là điều kiện phát triển diện tích mặt nước nuôi trồng thủy sản...

- Đất đai đa dạng (đất phù sa, feralit...) có thể phát triển nhiều loại cây trồng trên những loại đất khác nhau (cây lương thực, cây công nghiệp)...

Tuy nhiên, tính thất thường của thời tiết đã gây khó khăn cho hoạt động canh tác, cơ cấu cây trồng, phòng chống thiên tai, dịch bệnh...

- Gió mùa gây nên khô nóng cho miền Trung, dẫn đến thiếu nước cho tưới tiêu; hoặc lại gây lũ lụt vào mùa mưa cho Nam Bộ, gây gập úng ...

- Mưa nhiều, độ ẩm lớn là cơ hội cho dịch bệnh phát triển...

*Trong các hoạt động sản xuất khác (như lâm nghiệp, giao thông, du lịch, xây dựng...) thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa cũng ảnh hưởng rất sâu sắc, ví dụ:*

- Mưa nhiều, địa hình cắt xẻ, đi lại gặp nhiều khó khăn...

- Vùng nhiệt đới ẩm gió mùa như Việt Nam có rất nhiều hang động catxơ, rất hấp dẫn khách du lịch...

*Trong đời sống sinh hoạt của con người:*

- Mùa khô: thiếu nước cho sinh hoạt.

- Mùa mưa: lũ lụt, gập úng...

Như vậy, tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa của thiên nhiên Việt Nam có ảnh hưởng cả tích cực và cả tiêu cực đến sản xuất, đời sống sinh hoạt của con người. Vấn đề đặt ra là chúng ta phải tận dụng và phát huy mặt tích cực để không ngừng phục vụ cho sản xuất, sinh hoạt, hạn chế đến mức tối đa những tiêu cực từ thiên

nhiên để đời sống con người không ngừng được nâng cao”.

Kết thúc buổi thảo luận, giáo viên đánh giá kết quả thảo luận của các nhóm: đánh giá về nội dung đạt được, thái độ tham gia (có thể cho điểm, hoặc nếu không cho điểm cũng cần phân loại nhóm làm tốt, nhóm làm chưa tốt.. và luôn dùng lời để khích lệ tất cả các nhóm).

\*

## THE WAY OF USING DISCUSSING METHOD IN TEACHING LESSON 12: THE WET TROPICAL MONSOON NATURE

**Vu Hai Thien Nga**

*Thu Dau Mot University*

### ABSTRACT

*Nowadays, Discussion is one of the best teaching methods which is widely used in Vietnam 's high schools or universities. Depending on the particularity of the class, the material facilities of the school, each teacher can organize a learning period by using this method in different ways in order to reach the target. In this article, we present a new concept and some general ideas about the objective and the meaning of the discussing method in teaching geography. We not only present the content, form, supporting situation and the steps to carry out a discussion in teaching geography but also give readers a good example of using this method in teaching the lesson "The wet tropical monsoon nature" in Geography 12.*

**Keywords:** *discusion, natural, tropical, geography*

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Nguyễn Dược, Nguyễn Trọng Phúc, *Lí luận dạy học địa lí*, NXB Đại học Sư phạm, 2004.
- [2] Đặng Văn Đức, Nguyễn Thu Hằng, *Phương pháp dạy học địa lí theo hướng tích cực*, NXB Đại học Sư phạm, 2004.
- [3] Nguyễn Đức Vũ, *Kỹ thuật dạy học địa lí ở trường phổ thông*, NXB Giáo dục, 2007.
- [4] Nguyễn Đức Vũ, Phạm Thị Sen, *Đổi mới phương pháp dạy học địa lí ở trường trung học phổ thông*, NXB Giáo dục, 2004.

Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Địa lí 12*, NXB Giáo dục, 2010.